

CHƯƠNG 4. BÀI TOÁN TÌM ĐƯỜNG ĐI NGẮN NHẤT

4.1 Đường đi ngắn nhất xuất phát từ 1 đỉnh

4.1.1 Thuật toán Dijkstra

1) Đặt bài toán:

cuu duong than cong . com

Input: Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số a với các phần tử ≥ 0 , trong đó $a[i][j] = \max$ nếu không có cạnh nối i với j ; Đỉnh s ;

Output: Độ dài $d[v]$ đường đi từ s đến v và $pr[v]$ là đỉnh trước v trên đường đi từ s đến v .

cuu duong than cong . com

2) Mô tả thuật toán

Khởi tạo: $d[v] = a[s][v]$; $pr[v] = s$; $vs[v] = 0$;

(1) Bắt đầu tìm kiếm từ s : $d[s] = 0$; $pr[s] = 0$; $vs[s] = 1$;

(2) Tìm đỉnh u sao cho $d[u] = \min\{d[i] \mid vs[i] = 0\}$.

Nếu không tìm được thì chuyển sang (5). Nếu tìm được thì sang (3).

(3) Đặt $vs[u] = 1$.

(4) Đối với tất cả $v \in G$ thỏa mãn ($vs[v] = 0$) & ($d[v] > d[u] + a[u][v]$) thì thay thế:

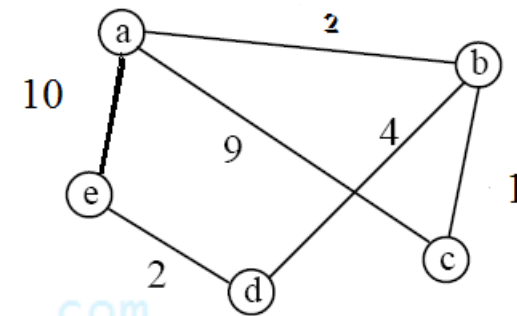
$pr[v] = u$; $d[v] = d[u] + a[u][v]$; và quay lại (2).

(5) Xuất $d[v]$ và $pr[v]$.

cuu duong than cong . com

3) Kiểm nghiệm thuật toán

Ví dụ: Cho đồ thị có trọng số G như hình bên.
Tìm đường đi ngắn nhất xuất phát từ
đỉnh a.



cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

Giải: Lần lượt có:

i	a	B	c	d	e
1	0; 0	2; a	9; a	m; a	10; a
2		2; a	3; b	6; b	10; a
3			3; b	6; b	10; a
4				6; b	8; d
5					8; d

Kết quả: Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến b là 2: $a \rightarrow b$.
Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến c là 3: $a \rightarrow b \rightarrow c$.
Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến d là 6: $a \rightarrow b \rightarrow d$.
Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến e là 8: $a \rightarrow b \rightarrow d \rightarrow e$.

cuu duong than cong . com

Ghi chú: Trong thực tế thường sử dụng giải thuật trên vào bài toán sau:

Input: Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số a với các phần tử ≥ 0 , trong đó $a[i, j] = \max$ nếu không có cạnh nối i với j ; Hai đỉnh s và t ;

Output: Độ dài $d[t]$ đường đi từ s đến t và đường đi từ s đến t .

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

Giải thuật:

Khởi tạo: $d[i] = a[s, i]$; $pr[i] = s$; $vs[i] = 0$;

(1) Bắt đầu tìm kiếm từ s : $d[s] = 0$; $pr[s] = 0$; $vs[s] = 1$;

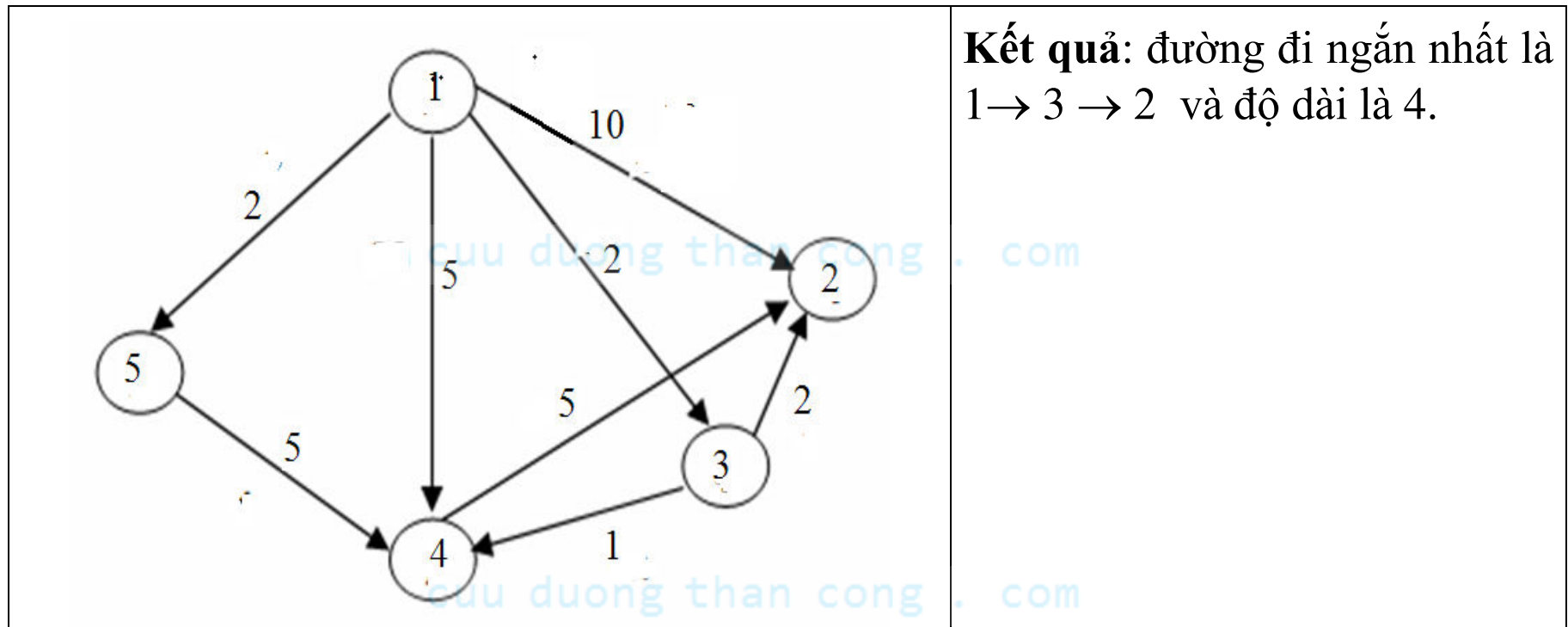
(2) Tìm đỉnh u sao cho $d[u] = \min\{d[i] \mid vs[i] = 0\}$. Nếu không tìm được thì chuyển sang (5). Nếu tìm được thì sang (3).

(3) Đặt $vs[u] = 1$. Nếu $u = t$ thì chuyển sang (5); ngược lại chuyển sang (4);

(4) Đối với tất cả $i \in G$ thỏa mãn ($vs[i] = 0$) & ($d[i] > d[u] + a[u, i]$) thì thay thế:
 $pr[i] = u$; $d[i] = d[u] + a[u, i]$; và quay lại (2).

(5) Nếu $d[t] < \max$ thì xuất $d[t]$ và đường đi từ s đến t ; nếu ngược lại xuất không có đường đi từ s đến t .

Ví dụ. Cho đồ thị $G = (V, E)$, với $V = \{1, 2, 3, 4, 5\}$ biểu diễn bởi hình vẽ sau, tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh 1 đến đỉnh 2



4) Độ phức tạp tính toán

Giải thuật Dijkstra có độ phức tạp $O(n^2)$.

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

4.1.2 Thuật toán Bellman-Ford

1) Đặt bài toán:

Input: Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số a không chứa chu trình âm, trong đó $a[i][j] = \max$ nếu không có cạnh nối i với j ; Đỉnh s ;

Output: Độ dài $d[v]$ đường đi từ s đến v và $pr[v]$ là đỉnh trước v trên đường đi từ s đến v .

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

2) Mô tả thuật toán

Khởi tạo: $d[v] = a[s][v]$; $pr[v] = s$; $vs[v] = 0$;

(1) Bắt đầu tìm kiếm từ s : $d[s] = 0$; $pr[s] = 0$; $vs[s] = 1$;

(2) Thực hiện $n-2$ lần lặp:

(2.1) Với mọi đỉnh $v \in V \setminus \{s\}$ thực hiện

(2.2) Với mọi đỉnh $u \in V$ thực hiện

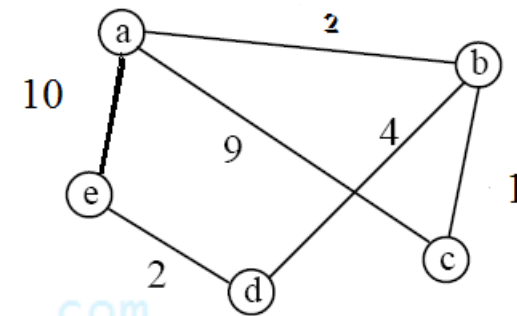
Nếu $d[v] > d[u] + a[u][v]$ thì thay thế:

$pr[v] = u$; $d[v] = d[u] + a[u][v]$;

(3) Xuất $d[v]$ và $pr[v]$.

3) Kiểm nghiệm thuật toán

Ví dụ: Cho đồ thị có trọng số G như hình bên.
Tìm đường đi ngắn nhất xuất phát từ đỉnh a.



cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

Giải: Lần lượt có:

k	a	B	c	d	e
0	0; 0	2; a	9; a	∞ ; a	10; a
1		2; a	3; b	6; b	8; a
2		2; a	3; b	6; b	8; a
3		2; a	3; b	6; b	8; a
4		2; a	3; b	6; b	8; a

Kết quả: Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến b là 2: $a \rightarrow b$.
Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến c là 3: $a \rightarrow b \rightarrow c$.
Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến d là 6: $a \rightarrow b \rightarrow d$.
Độ dài đường đi ngắn nhất từ a đến e là 8: $a \rightarrow b \rightarrow d \rightarrow e$.

cuu duong than cong . com

4) Độ phức tạp tính toán

Thuật toán Bellman-ford có độ phức tạp $O(n^3)$.

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

4.2 Đường đi ngắn nhất giữa các cặp đỉnh

1) Đặt bài toán

Input: Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số a với các phần tử ≥ 0 , trong đó $a[i][j] = \max$ nếu không có cạnh nối i với j ;

Output: Độ dài $d[i][j]$ đường đi từ i đến j và $pr[i][j]$ là đỉnh trước j trên đường đi từ i đến j .

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

2) Giải thuật Floyd

- Khởi tạo: $d[i][j] = a[i][j]$; $pr[i][j] = i$;
- Với mọi $k \in G, i \in G, j \in G$ sao cho $(d[i][j] > d[i][k] + d[k][j])$ thì thay thế:
 $pr[i][j] = k$; $d[i][j] = d[i][k] + d[k][j]$;
- Xuất $d[i][j]$ và $pr[i][j]$.

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

3) Độ phức tạp tính toán

Thuật toán floyd có độ phức tạp $O(n^3)$.

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com